

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **396/2021/HS-ST**.

Ngày: 15-10-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Thu Thương.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Huỳnh Thị Kim Kiên.

Ông Trần Văn Chánh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Minh Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Bích Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 399/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 386/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu H**, sinh năm 1970, tại Đồng Nai; Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: 131/1, khu phố 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Thiên chúa.

Nghề nghiệp: Tự do - Trình độ học vấn: Lớp 12/12.

Họ tên cha: Nguyễn Hữu Văn - Sinh năm: 1936 (Đã chết).

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Cù - Sinh năm: 1940 (Còn sống).

Có vợ tên Lê Thị Diệu Thúy, sinh năm 1986, có 02 (Hai) con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 26-12-2017, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10.000.000đ (Mười triệu đồng) về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. (Chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25-3-2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố B.

(Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 12-10-2020, tại phòng trọ số 117B/1, khu phố 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai do đối tượng Phùng (Không rõ họ) quản lý, Nguyễn Hữu H, Nguyễn Trọng Phú, Nguyễn Hoài Thương, Hồ Văn Thử rủ nhau thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài “Cát tê” thắng thua bằng tiền.

Cách thức: Bộ bài tây 52 lá, mỗi người (tụ) được chia 06 lá bài, mỗi lần đánh 01 lá bài và đánh 05 vòng là kết thúc ván bài. Trước mỗi ván bài, mỗi tụ phải đặt trước từ 10.000đ (Mười nghìn đồng) đến 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng). Thứ tự các lá bài được xếp từ cao xuống thấp và tính theo từng chất cơ, rô, chuồn, bích. Lá bài A là lớn nhất, lá bài 2 là nhỏ nhất. Người thắng sẽ được hưởng toàn bộ số tiền của người khác đã đặt. Người thắng được đánh lá đầu tiên. Sau đó theo chiều kim đồng hồ, người kế tiếp nếu có lá bài cùng chất và lớn hơn lá bài của người đánh trước thì đánh xuống, không có thì phải lấy 01 lá bài úp xuống. Vòng chơi kết thúc khi tất cả người chơi đánh hoặc úp 01 lá bài xuống. Người nào trong 04 vòng đầu tiên không đánh được lá bài nào thì sẽ thua và bị loại. Nếu trong 04 vòng đầu mà chỉ còn 01 người có bài đánh thì người đó thắng. Nếu hết vòng 4 mà có nhiều hơn 01 người còn bài và được quyền đánh thì tiếp tục chơi vòng 5. Mỗi người còn 02 lá bài, người chơi sẽ để ngửa 01 lá bài và úp 01 lá bài để tính thắng thua. Người đang có quyền đánh tiếp theo sẽ lật lá bài đang úp lên để đối chiếu với lá bài úp của người còn lại. Nếu người còn lại không có lá bài nào cùng chất và lớn hơn lá bài của người kia thì sẽ thua và ngược lại. Việc đánh bạc không có người thu tiền xâu.

Đến khoảng 11 giờ 05 phút cùng ngày, Hoàng, Thử, Thương và Phú đang thực hiện hành vi đánh bạc thì bị Công an phường T phát hiện thu giữ của Hoàng, Thử, Thương và Phú tổng số tiền 5.220.000đ (Năm triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng). Công an phường T lập hồ sơ, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Số tiền dùng đánh bạc cụ thể như sau:

- Nguyễn Hữu H mang theo và sử dụng 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng) để đánh bạc. Quá trình đánh bạc Hoàng thắng được 1.540.000đ (Một triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng). Khi bị bắt, thu giữ của Hoàng 2.840.000đ (Hai triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng) để dưới chiếu bạc đang dùng đánh bạc.

- Hồ Văn Thử mang theo và sử dụng 2.000.000đ (Hai triệu đồng), dùng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc Thử thua 1.060.000đ (Một triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng). Khi bị bắt, thu giữ của Thử 940.000đ (Chín trăm bốn mươi nghìn đồng) để dưới chiếu bạc đang dùng đánh bạc.

- Nguyễn Hoài Thương mang theo và sử dụng 1.220.000đ (Một triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng) để đánh bạc. Quá trình đánh bạc Thương thua 710.000đ

(Bảy trăm mười nghìn đồng). Khi bị bắt, thu giữ trên người Thương 510.000đ (Năm trăm mười nghìn đồng) đang dùng đánh bạc. (Bút lục số 139-140)

- Nguyễn Trọng Phú mang theo số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), trong đó Phú sử dụng 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) dùng để đánh bạc, 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) dùng để mua sữa cho con. Quá trình đánh bạc, Phú thắng 230.000đ (Hai trăm ba mươi nghìn đồng). Khi bị bắt, thu giữ trên người Phú 530.000đ (Năm trăm ba mươi nghìn đồng) đang dùng đánh bạc.

*** Vật chứng vụ án:**

- 01 (Một) bộ bài tây loại 52 lá sử dụng đánh bạc.

- Thu giữ số tiền 5.220.000đ (Năm triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng).

Trong đó số tiền dùng để đánh bạc là 4.820.000đ (Bốn triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng)

- Đối với số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) của Nguyễn Trọng Phú mang theo nhưng không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho Phú.

Tại Cáo trạng số: 417/CT-VKSBH ngày 01/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Huy Hoàng về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H mức án từ 06 tháng đến 08 tháng tù.

*** Vật chứng vụ án:**

- 01 (Một) bộ bài tây loại 52 lá sử dụng đánh bạc.

- Thu giữ số tiền 5.220.000đ (Năm triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng).

Trong đó số tiền dùng để đánh bạc là 4.820.000đ (Bốn triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng).

- Đối với số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) của Nguyễn Trọng Phú mang theo nhưng không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho Phú.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ngày 10/10/2021, bị cáo Hoàng có đơn xin xét xử vắng mặt nên xét xử bị cáo theo quy định tại Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Căn cứ vào lời khai của bị cáo, với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra thu thập, nhận thấy hành vi của Nguyễn Hữu H đã phạm vào tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã viện dẫn và truy tố là có căn cứ.

Từ những căn cứ trên, xét thấy cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân thành phố B đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến nhiều mặt đời sống của bản thân bị cáo và của xã hội, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải.

[6] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tây 52 lá; Sung công quỹ nhà nước số tiền 4.820.000đ (Bốn triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/10/2021 và biên lai thu số 0002308 ngày 15/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. B, xét thấy phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu H 06 (sáu) tháng 20 (hai mươi) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25-3-2021.

Áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên bố trả tự do ngay cho bị cáo Nguyễn Hữu H nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tây 52 lá.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 4.820.000đ (Bốn triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/10/2021 và biên lai thu số 0002308 ngày 15/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND TP. B (2);
- Thi hành án (8);
- Công an TP. B (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu VP-HS (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Thu Thương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên

tòa

